TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 19/5/2021
V/v: "ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM -TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hảo

Hội thẩm nhân dân : 1/ Ông Tạ Văn Đài

2/ Ông Đặng Quang Hoạch

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa: ông Cao Văn Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án ND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1065/2020/TLST-HNGĐ ngày 28/12/2020 về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 68/2021/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Thu Th, sinh năm 1980;

Địa chỉ: xã H, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Trần Văn Ph, sinh năm 1977;

Địa chỉ: xã H, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn bà Đặng Thị Thu Th trình bày:

Bà và ông Ph đăng ký kết hôn năm 2004 trên cơ sở tự nguyện, quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, hay cãi vã lẫn nhau, ông Ph thường xuyên chơi bời cờ bạc, không có trách nhiệm với gia đình, một mình bà phải lo toan mọi thứ cho gia đình. Nay nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng không thể hàn gắn, tình cảm vợ chồng không còn, không thể khắc phục được, nên bà xin được ly hôn với ông Ph.

- Về con chung: có 02 con chung là cháu Trần Phương Ng, sinh ngày: 06/7/2005, và cháu Trần Đặng Khánh H, sinh ngày 24/7/2010, bà Đặng Thị Thu Th yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con và không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu toà giải quyết.

- Về nợ chung**:** Không có nợ chung.

* Ông Trần Văn Ph không có ý kiến và lời khai trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

* Vị đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm kiểm sát việc tuân theo tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các bên đương sự trong quá trình giải quyết vụ án là đúng theo quy định của pháp luật;

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các 19, 56, 81, 82 Luật hôn nhân gia đình

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của của bà Đặng Thị Thu Th về việc xin ly hôn ông Trần Văn Ph.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Trần Phương Ng, sinh ngày: 06/7/2005, và cháu Trần Đặng Khánh H, sinh ngày 24/7/2010 cho bà Đặng Thị Thu Th được trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời ông Phước không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: tách ra giải quyết bằng vụ án khác.

- Án Phí: bà Đặng Thị Thu Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ông Trần Văn Ph cư trú tại xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nên đơn khởi kiện của bà Thủy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về thủ tục tố tụng: bà Th có đơn xin xét xử vắng mặt. Về phía ông Ph trong quá trình giải quyết vụ án không hợp tác, không đến làm việc, đã được tống đạt, niêm yết toàn bộ thủ tục, văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt nên xác định ông Ph vắng mặt lần thứ hai không lý do, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung:

Bà Th ông Ph kết hôn trên cơ sở tự nguyện năm 2004, có đăng ký kết hôn và đã được xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Th và ông Ph là có thật, quá trình giải quyết vụ án ông Ph không đến Tòa làm việc, hòa giải thể hiện ông không quan tâm đến việc hàn gắn đoàn tụ cùng bà Th, nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ. Tòa án đã thuyết phục nhưng bà Th cương quyết xin ly hôn vì cho rằng không còn tình cảm với ông Ph. Tháng 02/2020, bà Th đã từng nộp đơn xin ly hôn, tháng 07/2020 rút đơn để hàn gắn nhưng đến nay vẫn không cải thiện được mâu thuẫn vợ chồng. Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà Th ông Ph đã rạn nứt, mục đích hôn nhân không đạt, yêu cầu xin ly hôn của bà Th là có cơ sở, nên chấp nhận.

Về con chung: có 02 con chung là cháu Trần Phương Ng, sinh ngày: 06/7/ 2005, và cháu Trần Đặng Khánh H, sinh ngày 24/7/2010, bà Đặng Thị Thu Th yêu

cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con và không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con. Hai cháu có nguyện vọng được sống cùng bà Th khi cha mẹ ly hôn. Vì quyền lợi của trẻ, để ổn định cuộc sống của các cháu nghĩ nên giao 02 con cho bà Th nuôi dưỡng các con chung là phù hợp. Bà Th không yêu cầu nên tạm thời ông Ph không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ: bà Th xác định tài sản chung và nợ chung không có nhưng không lấy được ý kiến ông Ph về phần này, nên không đặt ra xem xét trong vụ án này.

Bà Th phải nộp án phí HNGĐ-ST theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của vị đại diện viện kiểm sát: phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 28; Điều 203; Điều 220; Điều 227, Điều 235; Điều 266, Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào Điều 87, 88, 89, 91, 92, 93, 94 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Thu Th.

Về quan hệ hôn nhân: bà Đặng Thị Thu Th được ly hôn ông Trần Văn Ph.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Trần Phương Ng, sinh ngày: 06/7/2005, và cháu Trần Đặng Khánh H, sinh ngày 24/7/2010 cho bà Đặng Thị Thu Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông Trần Văn Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Văn Ph không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về Tài sản chung, về nợ chung: tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi các bên có đơn yêu cầu.

Về án phí HNGĐ-ST: bà Đặng Thị Thu Th phải nộp 300.000đ được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0006297 ngày 28/12/2020 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án,quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bà Đặng Thị Thu Th và ông Trần Văn Ph biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS
- THA Dân sự
- Lưu
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH
- Đương sự

Nguyễn Thị Phương Hảo